

Tài liệu Toán cơ bản nâng cao Lớp 4**ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG KIẾN THỨC VỀ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000***Tài liệu bồi dưỡng Toán Cơ bản nâng cao Lớp 4***Dạng 1 Phân tích cấu tạo số trong phạm vi 100 000****Câu 1 – Mã VinaID 150382 – Vinastudy.vn:**

Viết số gồm:

- a) 5 chục nghìn, 7 nghìn, 3 trăm, 2 chục và 1 đơn vị;
- b) 8 chục nghìn, 4 nghìn, 0 trăm, 5 chục và 9 đơn vị;
- c) 3 chục nghìn, 6 nghìn và 4 đơn vị;
- d) 9 chục nghìn và 9 đơn vị.

Câu 2 – Mã VinaID 150383 – Vinastudy.vn:

Số ?

- a) $47\ 562 = 40\ 000 + 7\ 000 + ? + 60 + 2$;
- b) $80\ 405 = 80\ 000 + ? + 5$;
- c) $65\ 230 = ? + 5\ 000 + 200 + 30$;
- d) $90\ 008 = 90\ 000 + ?$.

Câu 3 – Mã VinaID 150384 – Vinastudy.vn:

Cho số 38 765. Hỏi số đó sẽ thay đổi như thế nào (tăng hay giảm bao nhiêu đơn vị) trong các trường hợp sau:

- a) Tăng chữ số hàng trăm thêm 2 đơn vị;
- b) Giảm chữ số hàng nghìn đi 1 đơn vị;
- c) Xoá chữ số 8 ở hàng nghìn để được số có 4 chữ số;
- d) Đảo ngược thứ tự các chữ số.

Câu 4 – Mã VinaID 150385 – Vinastudy.vn:

Hãy viết tất cả các số có 3 chữ số khác nhau lập được từ 3 chữ số 1, 3, 5. Trong các số đó, số nào lớn nhất, số nào bé nhất, có bao nhiêu số tất cả?

Dạng 2 Số chẵn, số lẻ - Làm tròn số**Câu 5 – Mã VinaID 150386 – Vinastudy.vn:**

Từ ba thẻ số 4, 7, 0 hãy lập tất cả các số có hai chữ số khác nhau:

- a) Lập các số chẵn có hai chữ số.
- b) Lập các số lẻ có hai chữ số.

Câu 6 – Mã VinaID 150387 – Vinastudy.vn:

Từ 4 chữ số 1, 2, 4, 5 hãy tìm trong các số chẵn có 4 chữ số khác nhau lập được:

- a) Số chẵn bé nhất;
- b) Số chẵn lớn nhất.

Câu 7 – Mã VinaID 150388 – Vinastudy.vn:

Làm tròn các số sau:

- Làm tròn 6 248 đến hàng nghìn;
- Làm tròn 23 762 đến hàng nghìn;
- Làm tròn 58 491 đến hàng chục nghìn;
- Làm tròn 14 506 đến hàng trăm.

Câu 8 – Mã VinaID 150389 – Vinastudy.vn:

Một xe ô tô buổi sáng đi được 1 245 km, buổi chiều đi được ít hơn buổi sáng 357 km.

- Tính quãng đường ô tô đi được trong cả ngày.
- Làm tròn quãng đường cả ngày đến hàng trăm.

Câu 9 – Mã VinaID 150390 – Vinastudy.vn:

Bài toán làm tròn có phép tính:

- Hai xã có dân số lần lượt là 8 467 người và 12 583 người. Tính tổng dân số hai xã, sau đó làm tròn kết quả đến hàng nghìn.
- Một thư viện tháng trước có 24 568 cuốn sách, tháng này nhập thêm 1 247 cuốn nữa. Tính tổng số sách hiện có và làm tròn đến hàng trăm.

Dạng 3 Thực hiện phép tính trong phạm vi 100 000**Câu 10 – Mã VinaID 150391 – Vinastudy.vn:**

Tính giá trị của biểu thức:

- $(24\,500 + 12\,300) - 15\,600$;
- $36\,000 - (8\,500 + 12\,700)$;
- $4\,200 \times (15 - 8)$;
- $(54\,000 + 18\,000) : 9$.

Câu 11 – Mã VinaID 150392 – Vinastudy.vn:

Tính bằng cách thuận tiện nhất:

- $125 \times 8 \times 4$;
- $25 \times 7 \times 4$;
- $9 \times 50 \times 2$;
- $5 \times 36 \times 20$.

Câu 12 – Mã VinaID 150393 – Vinastudy.vn:

Tính nhanh:

- $4 \times 36 + 4 \times 64$;
- $9 \times 27 + 9 \times 73$;
- $8 \times 125 - 8 \times 25$;
- $7 \times 18 + 7 \times 12 - 7 \times 10$.

Câu 13 – Mã VinaID 150394 – Vinastudy.vn:

Tính nhanh:

$$9 \times 42 + 18 \times 29$$

$$24 \times 5 + 12 \times 90$$

$$4 \times 36 + 8 \times 32$$

Câu 14 – Mã VinaID 150395 – Vinastudy.vn:

Tính nhanh:

a) $(12 + 34 + 56 + 78) \times (25 \times 4 - 100)$

b) $(12345 - 54321) \times (45 \times 11 - 45 - 45 \times 10)$

c) $(1 + 2 + 3 + \dots + 99) \times (56 \times 2 - 112)$

d) $0 : (2345 \times 7 + 8910) + 4567$

Dạng 4 Biểu thức chứa chữ**Câu 15 – Mã VinaID 150396 – Vinastudy.vn:**

Tính giá trị của biểu thức chứa hai chữ:

a) $a + b$ với $a = 250$, $b = 175$;

b) $m \times n$ với $m = 24$, $n = 5$;

c) $(x + y) \times 2$ với $x = 18$, $y = 12$;

d) $p \times q - r$ với $p = 6$, $q = 8$, $r = 15$.

Câu 16 – Mã VinaID 150397 – Vinastudy.vn:

a) Tính giá trị của biểu thức $A = m \times 125 + m \times 875$ với $m = 8$.

b) Tính giá trị của biểu thức $B = a \times b - a \times c$ với $a = 45$, $b = 101$, $c = 1$.

c) Tính giá trị của biểu thức $C = x \times 4 + y \times 4 + z \times 4$ với $x = 12$, $y = 25$, $z = 63$.

Câu 17 – Mã VinaID 150398 – Vinastudy.vn:

a) Cho biểu thức $P = 125 - m \times n$. Biết $m = 5$ và giá trị của $P = 85$. Tìm số n .

b) Cho biểu thức $Q = (a + b) \times 6$. Tìm a biết $b = 18$ và giá trị của $Q = 240$.

c) Cho biểu thức $H = x \times y + 150$. Tìm x biết y là số chẵn lớn nhất có một chữ số và giá trị của $H = 198$.

Câu 18 – Mã VinaID 150399 – Vinastudy.vn:

Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài là a (m) và chiều rộng là b (m). Người ta muốn làm một hàng rào xung quanh mảnh vườn đó, nhưng có để lại một khoảng trống rộng 3 (m) để làm cổng ra vào.

a) Viết biểu thức chứa chữ để tính độ dài của hàng rào đó.

b) Tính độ dài hàng rào khi biết chiều rộng $b = 15$ m, và chiều dài a gấp 3 lần chiều rộng.

Câu 19 – Mã VinaID 150400 – Vinastudy.vn:

Tìm số có hai chữ số biết khi viết thêm chữ số 2 vào bên trái số đó ta được một số mới gấp 9 lần số ban đầu.

Giáo viên: Nguyễn Thành Long

Bản quyền video bài giảng thuộc về Vinastudy

Tài liệu Toán cơ bản nâng cao Lớp 4

**CHU VI – DIỆN TÍCH HÌNH VUÔNG – HÌNH CHỮ NHẬT –
MỞ ĐẦU VỀ GÓC**

Tài liệu bồi dưỡng Toán Cơ bản nâng cao Lớp 4

Phần 1 Chu vi và diện tích hình vuông, hình chữ nhật

Câu 1 – Mã VinaID 150401 – Vinastudy.vn:

Một hình vuông có chu vi 24 cm. Tính diện tích của hình vuông đó.

Câu 2 – Mã VinaID 150402 – Vinastudy.vn:

Một hình vuông có diện tích 81 cm². Tính chu vi của hình vuông đó.

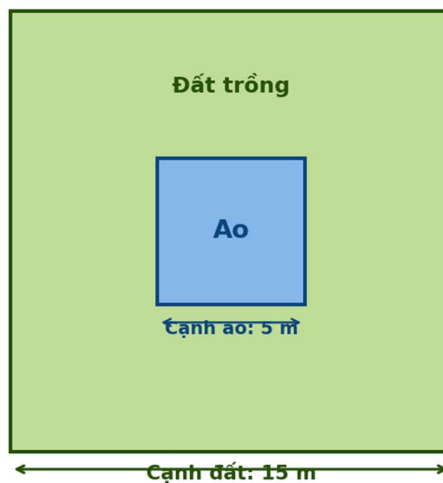
Câu 3 – Mã VinaID 150403 – Vinastudy.vn:

Điền số thích hợp vào ô trống:

Cạnh	5 cm	8 cm	?
Chu vi	? cm	? cm	40 cm
Diện tích	? cm ²	? cm ²	? cm ²

Câu 4 – Mã VinaID 150404 – Vinastudy.vn:

Một mảnh đất hình vuông có chu vi 60 m. Ở giữa mảnh đất, người ta đào một cái ao cũng hình vuông, cạnh ao bằng $\frac{1}{3}$ cạnh mảnh đất. Tính diện tích phần đất còn lại (sau khi đào ao).



Câu 5 – Mã VinaID 150405 – Vinastudy.vn:

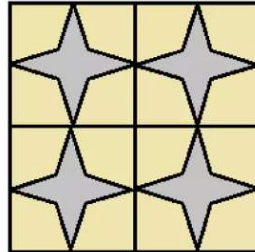
Mảnh sân nhà bác Ba có dạng hình vuông cạnh 8 m. Bác lát toàn bộ mảnh sân bằng

các viên gạch hình vuông cạnh 40 cm, mỗi viên gạch có giá 12 000 đồng. Hỏi bác Ba phải trả bao nhiêu tiền để mua gạch?

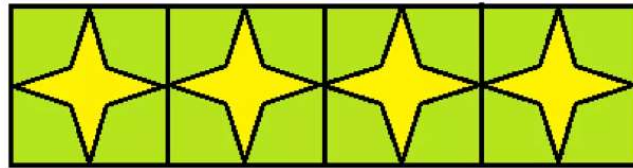
Câu 6 – Mã VinaID 150406 – Vinastudy.vn:

Mỗi viên gạch hình vuông có cạnh 20cm.

a) Tính chu vi hình vuông ghép bởi 4 viên gạch hoa như hình dưới đây:



b) Tính chu vi hình chữ nhật ghép bởi 4 viên gạch hoa như hình dưới đây:

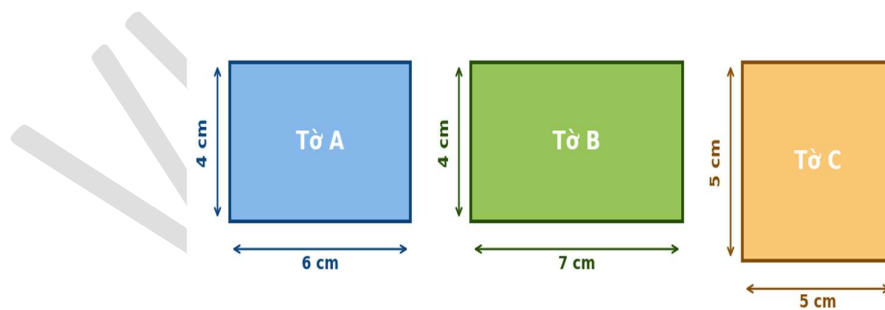


Câu 7 – Mã VinaID 150407 – Vinastudy.vn:

Một khu vườn hình chữ nhật có chiều rộng 30m, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Người ta muốn làm một hàng rào xung quanh khu vườn đó (khu vườn có 2 cửa ra vào, mỗi cửa rộng 3m). Hỏi hàng rào dài bao nhiêu mét?

Câu 8 – Mã VinaID 150408 – Vinastudy.vn:

Bài toán suy luận (Mai – Nam – Việt): Mai, Nam và Việt mỗi bạn cắt được một tờ giấy màu có kích thước như hình vẽ.



Biết: tờ giấy của Nam có chu vi bằng tờ giấy của Việt, nhưng có diện tích bé hơn. Em hãy xác định mỗi bạn đã cắt được tờ giấy nào (A, B hay C).

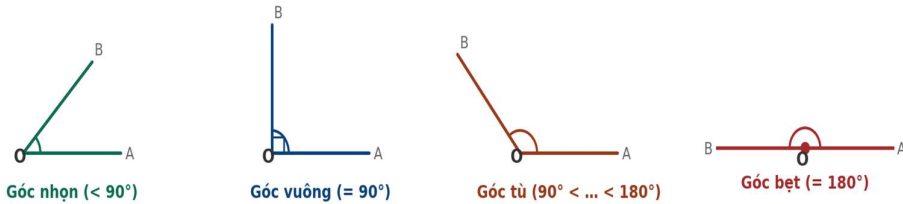
Phần 2 Nhận biết về góc

1. Kiến thức cần nhớ

Đơn vị đo góc là độ, kí hiệu °.

Có 4 loại góc cơ bản:

- **Góc nhọn:** số đo $< 90^\circ$ (bé hơn góc vuông).
- **Góc vuông:** số đo $= 90^\circ$.
- **Góc tù:** $90^\circ < \text{số đo} < 180^\circ$ (lớn hơn góc vuông và nhỏ hơn góc bẹt).
- **Góc bẹt:** số đo $= 180^\circ$ (bằng hai góc vuông; hai cạnh nằm trên một đường thẳng).

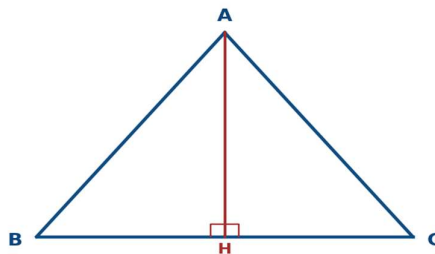


Câu 9 – Mã VinaID 150409 – Vinastudy.vn:

Trong các góc có số đo sau đây, hãy xếp vào nhóm thích hợp: 30° , 90° , 120° , 75° , 180° , 145° , 60° , 100° .

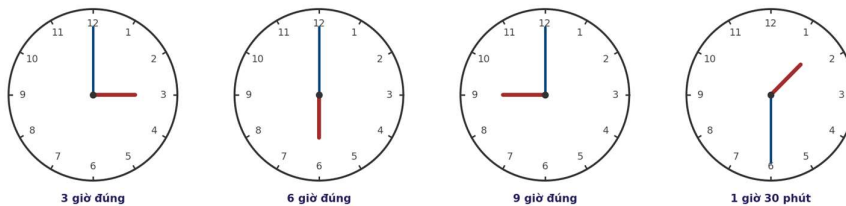
Câu 10 – Mã VinaID 150410 – Vinastudy.vn:

Quan sát hình tam giác ABC có đường cao AH (như hình vẽ). Đếm và cho biết trong hình có tất cả bao nhiêu góc vuông, góc nhọn?



Câu 11 – Mã VinaID 150411 – Vinastudy.vn:

Bài toán đồng hồ: Quan sát các đồng hồ sau và cho biết hai kim của đồng hồ tạo thành góc gì?



Giáo viên: Trần Thu Trang

Bản quyền video bài giảng thuộc về Vinastudy